

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 285 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 06 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định Thương trợ tư pháp
trong lĩnh vực dân sự giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và
nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Điều ước quốc tế ngày 09 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Quyết định số 588/2023/QĐ-CTN ngày 02 tháng 6 năm 2023 của Chủ tịch nước phê chuẩn Hiệp định Thương trợ tư pháp trong lĩnh vực dân sự giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp tại Tờ trình số 24/TTr-BTP ngày 06 tháng 3 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định Thương trợ tư pháp trong lĩnh vực dân sự giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

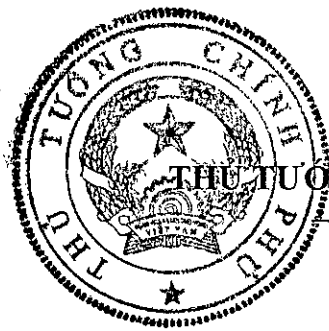
Điều 3. Bộ trưởng Bộ Tư pháp, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: Tư pháp, Ngoại giao, Công an, Tài chính, Nội vụ;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- VPCP: BTCN, các PCN, TGD Công TTĐT, Các Vụ: PL, NC, TH;
- Lưu: VT, QHQT (2). dd

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Trần Lưu Quang



KẾ HOẠCH

Thực hiện Hiệp định Tương trợ tư pháp trong lĩnh vực dân sự giữa
nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và
nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào
(Kèm theo Quyết định số 225/QĐ-TTg
ngày 06 tháng 4 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Chủ động triển khai thực hiện có hiệu quả Hiệp định tương trợ tư pháp trong lĩnh vực dân sự giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào;
- Giúp các cơ quan tiến hành tố tụng giải quyết tốt các vụ việc dân sự có yếu tố nước ngoài; nâng cao hiệu quả hợp tác trong lĩnh vực tương trợ tư pháp về dân sự giữa hai nước;
- Góp phần thúc đẩy quan hệ dân sự, thương mại giữa hai nước.

2. Yêu cầu

- Các bộ, ngành có liên quan tích cực, chủ động thực hiện Hiệp định phù hợp chức năng, thẩm quyền của mình; đảm bảo đúng quy định của pháp luật hiện hành;
- Đảm bảo quan hệ phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam và giữa các cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam với các cơ quan có thẩm quyền của Lào trong việc thực hiện Hiệp định thông qua Cơ quan trung ương của hai nước.

II. CÁC NHIỆM VỤ VÀ LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Chỉ định và thông báo cán bộ đầu mối thực hiện Hiệp định

- Hai Bên thông báo cho nhau thông tin về cán bộ đầu mối theo quy định tại khoản 5 Điều 6 Hiệp định.
- Cơ quan thực hiện: Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với Bộ Ngoại giao.
- Thời gian thực hiện: Quý II năm 2024

2. Tuyên truyền, phổ biến Hiệp định

- Tổ chức tuyên truyền về nội dung Hiệp định, tập huấn, bồi dưỡng để thống nhất và nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ làm công tác tương trợ tư pháp tại các Tòa án, Cơ quan thi hành án dân sự về Hiệp định.

- Cơ quan thực hiện: Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với Bộ Ngoại giao, Toà án nhân dân tối cao.

- Thời gian thực hiện: hàng năm.

b) Thông báo quyền, nghĩa vụ quy định tại khoản 6 Điều 6 Hiệp định cho các Toà án, Cơ quan thi hành án dân sự các tỉnh có chung đường biên giới Việt Nam - Lào.

- Cơ quan thực hiện: Bộ Tư pháp chủ trì phối hợp với Bộ Ngoại giao, Toà án nhân dân tối cao.

- Thời gian thực hiện: năm 2024.

3. Triển khai thực hiện hoạt động tương trợ tư pháp

a) Xây dựng các biểu mẫu, hồ sơ ủy thác tư pháp.

b) Nâng cấp hệ cơ sở dữ liệu theo dõi, quản lý hồ sơ yêu cầu tương trợ tư pháp phục vụ công tác báo cáo, thống kê tình hình thực hiện.

c) Tiếp nhận, xử lý và thực hiện các yêu cầu ủy thác của cơ quan có thẩm quyền Lào gửi đến Việt Nam.

d) Tiếp nhận, xử lý và thực hiện các hồ sơ ủy thác tư pháp của cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam gửi cho Lào.

đ) Tiếp nhận, phối hợp xử lý và thực hiện các yêu cầu trợ giúp pháp lý của công dân hai nước.

e) Thông tin các cơ quan liên quan về phạm vi các loại giấy tờ, tài liệu do cơ quan có thẩm quyền của hai nước cấp, xác nhận được miễn hợp pháp hóa lãnh sự theo Điều 12 Hiệp định.

Cơ quan thực hiện:

- Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với Bộ Ngoại giao, Toà án nhân dân tối cao thực hiện nhiệm vụ từ điểm a đến điểm đ khoản này.

- Bộ Ngoại giao chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Toà án nhân dân tối cao thực hiện nhiệm vụ tại điểm e khoản này.

Thời gian thực hiện: Hàng năm

4. Trao đổi thông tin

a) Trao đổi thông tin, tài liệu về tương trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý.

b) Trao đổi các quy định pháp luật, văn bản quy phạm pháp luật về tương trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý, hộ tịch.

c) Tổ chức các Đoàn công tác tham khảo, học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau về việc nghiên cứu gia nhập các thiết chế quốc tế đa phương về tương trợ tư pháp; thực tiễn thực hiện tương trợ tư pháp và trợ giúp pháp lý.

- Cơ quan thực hiện: Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với Bộ Ngoại giao, Toà án nhân dân tối cao.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

5. Đánh giá tình hình thực hiện Hiệp định

- Trao đổi thường xuyên về tình hình thực hiện Hiệp định với Bộ Tư pháp Cộng hoà dân chủ nhân dân Lào, định kỳ tiến hành rà soát các văn bản pháp luật trong nước, dựa trên tình hình thực hiện Hiệp định để nhanh chóng có biện pháp giải quyết các vướng mắc, khó khăn phát sinh.

- Cơ quan thực hiện: Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với Bộ Ngoại giao, Toà án nhân dân tối cao.

- Thời gian thực hiện: 03 năm/lần theo quy định của Hiệp định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Bộ Tư pháp là cơ quan đầu mối, chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và các cơ quan liên quan trong việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này; báo cáo Thủ tướng Chính phủ khi có yêu cầu.

2. Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, Toà án nhân dân tối cao và các bộ, ngành, cơ quan có liên quan chủ động tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này; phối hợp chặt chẽ với Bộ Tư pháp trong triển khai nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch một cách đồng bộ, kịp thời và có hiệu quả.

3. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được đảm bảo từ nguồn ngân sách nhà theo quy định của Luật Điều ước quốc tế năm 2016, Luật Ngân sách nhà nước hiện hành và các nguồn khác (nếu có).

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc cần điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tiễn, theo đề nghị của bộ, ngành, cơ quan có liên quan, Bộ Tư pháp tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định./.